

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP
CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 804/2024/HS-PT
Ngày: 25-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Bích Hải;

Ông Nguyễn Tiến Dũng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thu Hoài, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Huy Hoàng, kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và tại điểm cầu thành phần: Trụ sở Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử trực tuyến theo trình tự phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 870/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Lý Văn T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Lý Văn T, sinh ngày 14 tháng 5 năm 1996 tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn N, xã T1, huyện V, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn L và bà Trần Thị Đ; tiền án: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 51/2016/HSPT ngày 24/11/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt Lý Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 19/5/2022 Lý Văn T chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Không tốt; bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2023 và bị tạm giam từ ngày 25/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai).

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Hoàng Ngọc Thanh B – Văn phòng luật sư K thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (có mặt tại điểm cầu trung tâm).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/12/2023, T đang ở nhà thì có 01 người đàn ông quen nhau trên mạng xã hội sử dụng nick Facebook đặt tên “Zeb Niam Lauj” gọi điện qua ứng dụng messenger thuê T ngày 16/12/2023 đi lên xã B1, huyện M, tỉnh Lào Cai cầm 01 bánh ma túy Heroin mang về khu vực siêu thị Đức Huy, thành phố Lào Cai để giao, khi nào đến nơi, T tìm địa điểm cất giấu ma túy sau đó chụp ảnh vị trí cất giấu và gửi cho người đàn ông đó, xong việc thì T sẽ được trả công 10 triệu đồng, T đồng ý. Khoảng đầu giờ chiều ngày 16/12/2023, T đi xe khách từ nhà lên thành phố Lào Cai, đến đầu cầu Cốc Lếu, T xuống xe đồng thời gọi điện thông báo cho người đàn ông trên biết T đã đến thành phố Lào Cai và người đàn ông đó đã gửi cho T một số hình ảnh chỉ dẫn vị trí cất giấu bánh ma túy để T đến lấy. Sau đó T thuê 01 xe taxi do Phạm Hồng H điều khiển và 01 xe ôm (*để phòng đường không đi được ô tô thì T chuyển sang đi xe máy*) đi từ đầu cầu Cốc Lếu lên xã B1, huyện M để nhận ma túy. T ngồi xe taxi đi trước, còn người điều khiển xe ôm đi sau. Đi đến km 33, T bảo lái xe taxi dừng lại và nói chờ T một lúc, sau đó T xuống xe tiếp tục đi xe ôm mà T đã thuê trước đó đi theo hướng thị trấn M, đi được khoảng 600 mét, T bảo người điều khiển xe ôm dừng lại chờ để T đi vệ sinh, sau đó T xuống xe rẽ trái theo hướng đi vào một đường mòn, đi được khoảng 10 mét, T lấy điện thoại ra để xem lại video và ảnh mà người đàn ông thuê T gửi cho. T đi theo chỉ dẫn và nhìn thấy trong bụi cỏ gần đó có 01 bọc lilon màu đen hình chữ nhật, T nhặt bọc nylon đó cất vào cặp quần phía trước bụng rồi quay lại chỗ xe ôm, T ngồi sau và bảo xe ôm chở đến chỗ xe taxi đang chờ, trên đường đi T lấy 80 ngàn đồng trả cho người xe ôm. Đến nơi T mở cửa xe ngồi ở hàng ghế sau và bảo lái xe taxi quay về thành phố Lào Cai, còn người lái xe ôm đi đâu T không biết. Trên đường đi người đàn ông gọi điện cho T qua ứng dụng messenger và bảo T đi về đến gần siêu thị Đức Huy sẽ có người đón. Khi xe taxi đang đi đến khu vực Ga Lào Cai (*Đường Nguyễn Tri Phương, tổ 14, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai*) thì T nhìn thấy bên trái đường có 02 người mặc quần áo rằn ri bộ đội vẫy xe taxi, khi xe taxi dừng lại T đã dùng tay trái móc bánh ma túy Heroin đang cất ở cặp quần trước bụng đút vào túi yếm sau ghế phụ xe taxi, sau đó mở cửa bỏ chạy được một đoạn khoảng 300m thì bị bắt. Sau đó T được đưa trở lại nơi xe taxi đang đỗ, lúc này T thấy tổ công tác bộ đội Biên phòng mời 02 người chứng kiến và thu giữ 01 bánh ma túy Heroin trong túi yếm sau ghế phụ trên xe ô tô taxi mà T đã cất giấu trước đó. Sau đó tổ công tác bộ đội biên phòng cùng người chứng kiến đã đưa T, người lái xe taxi cùng toàn bộ tang vật về

Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai, lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật theo quy định. Do lo sợ nên T ngay sau khi bị bắt đã khai số ma túy bị thu giữ không phải của T và không biết của ai, nhưng trong thời gian bị tạm giữ T đã khai nhận số ma túy mà tổ công tác bộ đội biên phòng thu giữ được là của T đi xách thuê để lấy 10 triệu đồng tiền công. Còn người lái xe taxi và xe ôm không biết gì về số ma túy đó. Ngày 17/12/2023 Đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế Lào Cai đã trả tự do cho anh Phạm Hồng H là người lái xe taxi.

Tại bản kết luận giám định số 13/KL-GĐMT ngày 19/12/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Vật chứng gửi giám định gồm: 350,10 gam chất bột khô, màu trắng, được ép thành bánh gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 01/KL-GĐĐV ngày 22/12/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

- Trên túi nilon màu đen cần giám định thu được một (một) dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định, dạng vân đầu ngón tay, ký hiệu dấu vết đường vân số 01.
- Dấu vết đường vân số 01 không có đặc điểm tương ứng đồng nhất với các dấu vết đường vân in trên chỉ bản so sánh ghi họ tên Lý Văn T, sinh ngày 14/5/1996, nơi cư trú: xã T1, huyện V, Lào Cai.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS-P1 ngày 22/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố Lý Văn T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 39 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Văn T tù Chung thân về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 16/12/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Lý Văn T 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/7/2024, bị cáo Lý Văn T có đơn kháng cáo đề nghị giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Lý Văn T giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lý Văn T trình bày: Mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên với bị cáo là có phần nghiêm khắc, mặc dù tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, cắt một tay phải, sinh hoạt hàng ngày

cần phải có người hỗ trợ để giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo sớm trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo có ông nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có tiền án về tội phạm rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Xét thấy với khối lượng ma túy bị cáo thực hiện vận chuyển, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt tù chung thân là có căn cứ, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với nhân thân phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án; ý kiến trình bày của bị cáo và của luật sư bào chữa cho bị cáo; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo và người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lý Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội; lời khai của bị cáo T phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để xác định: Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 16/12/2023, Lý Văn T đang thực hiện hành vi vận chuyển 01 bánh ma túy (Heroine) với khối lượng 350,10 gam heroin từ xã B1, huyện M, tỉnh Lào Cai về khu vực siêu thị Đức Huy thuộc địa phận phường B2, thành phố Lào Cai để giao và nhận số tiền công là 10.000.000 đồng. Khi đi đến đường Nguyễn Tri Phương thuộc tổ 14, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác của Đoàn biên phòng của khẩu Quốc tế Lào Cai bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lý Văn T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lý Văn T xin giảm nhẹ hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân không tốt, đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm đặc biệt nghiêm trọng. Vì vậy, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*”, quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có ông nội được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo tù chung thân là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tại cấp phúc thẩm bị cáo trình bày bị cáo là người khuyết tật, nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt để cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Hội đồng xét thấy mặc dù bị cáo là người khuyết tật, nhưng bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà không lấy đó làm bài học; sau khi ra tù lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm đặc biệt nghiêm trọng. Việc áp dụng hình phạt tù không thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, như vậy mới thể hiện và tính nghiêm minh của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Văn T.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Văn T; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 39 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Văn T tù Chung thân về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 16/12/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Lý Văn T 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về án phí: Bị cáo Lý Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Các thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Dũng

Hoàng Thị Bích Hải

Lê Thị Thúy Bình

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam tỉnh Lào Cai;
- Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (qua Trại);
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Bình

